

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH CHƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 78/2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM.
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Thanh Chương, ngày 02 tháng 5 năm 2018.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 78/2018/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Doãn T, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm 5, xã XT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Chị Bùi Thị X, sinh năm 1987; Địa chỉ: Xóm 5, xã XT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Doãn T và chị Bùi Thị X.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Doãn T và chị Bùi Thị X.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Quỳnh Hương, sinh ngày 13 tháng 11 năm 2014 cho anh Nguyễn Doãn T trực tiếp nuôi dưỡng, tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị Bùi Thị X.

Chị Bùi Thị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung; không ai được cản trở chị X thực hiện quyền này.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 – Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về chia tài sản và nợ: Hai bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Doãn T phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. anh T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Trả lại cho anh Nguyễn Doãn T số tiền còn lại là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001275, ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thanh Chương;
- Chi cục THA.DS H. Thanh Chương;
- UBND phường Đậu Liêu, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Ngọc Anh